

Số: 546 /KH-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 10 năm 2026

KẾ HOẠCH

Về sửa đổi, bổ sung Kế hoạch số 475/KH-UBND ngày 25 tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố về triển khai thi hành Luật Phát triển đô thị trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ Nghị quyết số 09-NQ/TW ngày 19 tháng 5 năm 2026 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển Thành phố Hồ Chí Minh trong kỷ nguyên mới, Luật Phát triển đô thị ngày 24 tháng 8 năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 1796/QĐ-TTg ngày 17 tháng 9 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Phát triển đô thị;

Nhằm tiếp tục cụ thể hóa các nhiệm vụ trọng tâm, tiến độ thực hiện và cơ chế phối hợp theo Kế hoạch triển khai thi hành Luật Phát triển đô thị của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 1796/QĐ-TTg nêu trên, Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Kế hoạch sửa đổi, bổ sung Kế hoạch số 475/KH-UBND ngày 25 tháng 8 năm 2026 về triển khai thi hành Luật Phát triển đô thị trên địa bàn Thành phố, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc tổ chức thi hành Luật Phát triển đô thị trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

- Xác định trách nhiệm và cơ chế phối hợp giữa các Bộ, cơ quan ngang Bộ với chính quyền Thành phố Hồ Chí Minh và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong quá trình triển khai thi hành Luật.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành và Nhân dân trong việc triển khai thi hành Luật Phát triển đô thị và các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, biện pháp cụ thể tổ chức thi hành Luật.

- Tổ chức kịp thời, hiệu quả việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến các quy định của Luật Phát triển đô thị đến cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; nâng cao trách nhiệm và sự tham gia phối hợp chặt chẽ của các Bộ, cơ quan ngang Bộ và chính quyền Thành phố Hồ Chí Minh trong quá trình tổ chức triển khai thi hành Luật.

- Nội dung công việc phải gắn với chức năng, nhiệm vụ và trách nhiệm của cơ quan chủ trì, đồng thời xác định rõ trách nhiệm phối hợp của các cơ quan, đơn vị có liên quan, bảo đảm tính khả thi và hiệu quả thực chất.

- Có lộ trình cụ thể cho việc soạn thảo, ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật; bảo đảm kịp thời, có chất lượng, đáp ứng yêu cầu triển khai thi hành đồng bộ, thống nhất.

- Có cơ chế phù hợp nhằm tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn; kịp thời phát hiện, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Bảo đảm cơ chế phối hợp thường xuyên, kịp thời và hiệu quả giữa các cơ quan, tổ chức trong quá trình tổ chức thi hành Luật Phát triển đô thị.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến Luật Phát triển đô thị và các văn bản thi hành Luật

a) Nội dung

- Đăng tải, cập nhật toàn bộ nội dung văn bản Luật Phát triển đô thị và các văn bản thi hành Luật Phát triển đô thị trên Cổng Pháp luật quốc gia, các Cổng/Trang thông tin điện tử của Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh, thành phố, Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật để cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân dễ dàng tiếp cận, khai thác, sử dụng.

- Triển khai các hình thức phổ biến pháp luật phù hợp, biên soạn, đăng tải, phát hành rộng rãi tài liệu phổ biến để cập nhật trên Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh, thành phố, Báo Pháp luật Việt Nam và các cơ quan báo chí, phát thanh, truyền hình của Thành phố Hồ Chí Minh.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến về mục tiêu xây dựng, các nội dung cơ bản của Luật Phát triển đô thị bằng các hình thức cụ thể; phối hợp với các cơ quan báo chí tổ chức thực hiện các chuyên mục, chương trình, tin, bài phổ biến Luật Phát triển đô thị và các văn bản thi hành Luật Phát triển đô thị.

b) Phân công thực hiện

- Đơn vị tham mưu và chủ trì tuyên truyền: Sở Tư pháp (Cơ quan thường trực Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật Thành phố) chủ trì, tham mưu Hội đồng ban hành Kế hoạch và tổ chức triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật. Các sở, ban, ngành Thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ và lĩnh vực quản lý nhà nước được giao thực hiện tuyên truyền, phổ biến pháp luật theo nội dung của Kế hoạch.

- Đơn vị phối hợp: Sở Văn hóa và Thể thao, Cơ quan Báo và Phát thanh, Truyền hình Thành phố, các cơ quan báo chí, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu.

c) *Thời gian thực hiện*: từ nay đến hết năm 2026 và tiếp tục duy trì thường xuyên trong các năm tiếp theo.

d) *Sản phẩm đầu ra*: Hội nghị quán triệt; các tài liệu, đợt phổ biến pháp luật; chuyên mục, bài viết, chuyên trang tuyên truyền trên báo chí, truyền hình.

2. Tổ chức tập huấn, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về Luật Phát triển đô thị và các văn bản thi hành

a) Tổ chức tập huấn

- Nội dung:

Tổ chức các hội nghị, hội thảo, lớp tập huấn chuyên sâu quán triệt nội dung, mục tiêu của Luật Phát triển đô thị và các văn bản thi hành Luật Phát triển đô thị.

Biên soạn tài liệu tập huấn, đề cương giới thiệu, tài liệu hỏi - đáp và các chuyên đề nghiệp vụ phục vụ công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trực tiếp triển khai thi hành Luật Phát triển đô thị.

Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về Luật Phát triển đô thị và văn bản thi hành Luật Phát triển đô thị.

- Phân công thực hiện: Giao Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan tổ chức thực hiện.

Các sở, ban, ngành Thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ chủ động phối hợp với Sở Tư pháp đề xuất biên soạn và cử báo cáo viên báo cáo các nội dung chuyên sâu có liên quan để xây dựng tài liệu, chuyên đề tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ.

- Thời gian thực hiện: Từ tháng 10 năm 2026.

- Sản phẩm đầu ra: Các hội nghị, lớp tập huấn; bộ tài liệu bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ.

b) Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ, tham vấn, góp ý

- Nội dung: Các sở, ban, ngành Thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ chủ động tham vấn dự thảo văn bản với cơ quan Trung ương; đồng thời hướng dẫn, giải đáp kịp thời các khó khăn, vướng mắc cho các cơ quan, đơn vị, địa phương đối với các cơ chế, chính sách do chính quyền Thành phố ban hành theo thẩm quyền.

- Phân công thực hiện: Các sở, ban, ngành Thành phố thuộc phạm vi, lĩnh vực quản lý.

- Thời gian thực hiện: Từ tháng 10 năm 2026.

- Sản phẩm đầu ra: Văn bản tham vấn, góp ý; văn bản hướng dẫn chuyên môn, giải đáp vướng mắc.

3. Rà soát, cập nhật, lập Danh mục văn bản thi hành Luật Phát triển đô thị

- *Nội dung*: Rà soát, cập nhật danh mục, các nội dung Luật Phát triển đô thị giao Hội đồng nhân dân Thành phố, Ủy ban nhân dân Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố quy định chi tiết, giao ban hành văn bản cá biệt; trên cơ sở đó rà soát, điều chỉnh, bổ sung Danh mục và lộ trình xây dựng, ban hành văn bản kèm theo Kế hoạch số 475/KH-UBND.

- *Phân công thực hiện*: Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành Thành phố và các Ban của Hội đồng nhân dân Thành phố rà soát, lập Danh mục.

- *Thời gian thực hiện*: Hoàn thành trong tháng 9 năm 2026 và thường xuyên rà soát, bổ sung.

- *Sản phẩm đầu ra*: Danh mục cập nhật văn bản thi hành Luật Phát triển đô thị thuộc thẩm quyền ban hành của Thành phố (gồm Danh mục văn bản quy phạm pháp luật và Danh mục văn bản cá biệt) ban hành kèm theo Kế hoạch.

4. Xây dựng các văn bản thi hành và văn bản quy định nội dung được giao tại Luật Phát triển đô thị

a) Nội dung

Xây dựng các văn bản thi hành Luật Phát triển đô thị thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nhằm cụ thể hóa đầy đủ, kịp thời các cơ chế, chính sách thúc đẩy phát triển đô thị đặc biệt; bảo đảm chất lượng, tiến độ theo lộ trình.

b) Phân công thực hiện

Các sở, ban, ngành Thành phố được phân công chủ trì xây dựng văn bản chủ động lập kế hoạch chi tiết, phối hợp chặt chẽ với Sở Tư pháp và các Ban của Hội đồng nhân dân Thành phố ngay từ giai đoạn soạn thảo, bảo đảm chất lượng và đúng tiến độ.

Đối với các nội dung phức tạp, tác động lớn đến xã hội: Phải tổ chức nghiên cứu, đánh giá tác động kỹ lưỡng, thận trọng, bảo đảm điều kiện thực hiện và sự đồng thuận của Nhân dân trước khi đề xuất ban hành.

c) Thời gian thực hiện: Theo lộ trình cụ thể đối với từng văn bản tại Danh mục kèm theo Kế hoạch của Thành phố, bảo đảm hiệu lực đồng thời với Luật từ ngày 01 tháng 10 năm 2026 hoặc theo tiến độ yêu cầu

d) Sản phẩm đầu ra: Các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố; các Quyết định của Ủy ban nhân dân Thành phố và Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố.

(Phụ lục 1A, 1B, 2A, 2B, 3A, 3B ban hành kèm theo Kế hoạch này)

5. Tổ chức rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật Phát triển đô thị

a) Nội dung: Rà soát toàn bộ các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân Thành phố, Ủy ban nhân dân Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành có liên quan đến Luật Phát triển đô thị; kịp thời đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới; đồng thời tham mưu công bố danh mục các văn bản/nội dung văn bản tiếp tục có hiệu lực.

Trong trường hợp cần thiết, kiến nghị Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố chỉ đạo rà soát, đề xuất sửa đổi các quy định về tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng nhân dân và các Ban của Hội đồng nhân dân các cấp.

b) Phân công thực hiện

- Sở Tư pháp: Hướng dẫn công tác rà soát; chủ trì tổng hợp kết quả rà soát từ các đơn vị; xây dựng Báo cáo chung của Thành phố trình Ủy ban nhân dân Thành phố gửi Bộ Tư pháp.

- Các sở, ban, ngành Thành phố: Rà soát văn bản thuộc lĩnh vực phụ trách; đề xuất phương án xử lý, gửi về Sở Tư pháp trước **ngày 15 tháng 10 năm 2026** để tổng hợp.

Tham mưu tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành quyết định hoặc trình Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành nghị quyết công bố toàn bộ hoặc một phần văn bản quy phạm pháp luật tiếp tục có hiệu lực **trước ngày 01 tháng 4 năm 2027** đối với những văn bản liên quan đến Nghị quyết số 98/2023/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 71/2025/QH15, Luật số 72/2025/QH15 và Nghị quyết số 260/2025/QH15.

- Ủy ban nhân dân cấp xã: Rà soát và xử lý các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành bảo đảm phù hợp với Luật mới.

c) Thời gian hoàn thành: Các đơn vị hoàn thành rà soát gửi Sở Tư pháp trước ngày 15 tháng 10 năm 2026, Sở Tư pháp tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố gửi Bộ Tư pháp trước ngày 30 tháng 10 năm 2026 để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước ngày 20 tháng 11 năm 2026.

d) Sản phẩm đầu ra: Báo cáo kết quả rà soát văn bản quy phạm pháp luật; các văn bản sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc công bố tiếp tục hiệu lực.

6. Chế độ báo cáo và kiểm tra việc tổ chức thi hành Luật Phát triển đô thị

a) Chế độ báo cáo

+ Nội dung:

Định kỳ hằng năm, Ủy ban nhân dân Thành phố báo cáo Hội đồng nhân dân Thành phố, Chính phủ về việc thi hành Luật Phát triển đô thị.

Trên cơ sở báo cáo của Ủy ban nhân dân Thành phố, Hội đồng nhân dân Thành phố báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc thi hành Luật Phát triển đô thị; báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội về kết quả thực hiện quy định tại khoản 4 Điều 34 của Luật Phát triển đô thị, trường hợp áp dụng cơ chế, chính sách khác với quy định của luật, nghị quyết của Quốc hội thì báo cáo Quốc hội tại kỳ họp gần nhất.

+ *Phân công thực hiện:*

- Đối với văn bản thi hành Luật Phát triển đô thị do chính quyền Thành phố ban hành:

Cơ quan chủ trì: Cơ quan chủ trì xây dựng văn bản thi hành Luật Phát triển đô thị chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp tham mưu Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh báo cáo theo thẩm quyền.

Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành Thành phố.

- Đối với báo cáo về việc thi hành Luật Phát triển đô thị:

Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh theo nội dung báo cáo được giao.

Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành Thành phố.

+ *Thời gian thực hiện:*

- Đối với các văn bản quy phạm pháp luật xây dựng, ban hành theo Điều 7 và Điều 8 Luật Phát triển đô thị, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội (những vấn đề thuộc thẩm quyền của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội), Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, cơ quan ngang Bộ đối với những vấn đề thuộc thẩm quyền của các cơ quan này *trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày ban hành văn bản*.

- Đối với báo cáo Hội đồng nhân dân Thành phố, Chính phủ về việc thi hành Luật Phát triển đô thị: định kỳ hằng năm.

- Đối với văn bản thi hành Luật Phát triển đô thị do chính quyền Thành phố ban hành, báo cáo theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.

- Đối với các nội dung xây dựng, ban hành văn bản và các nội dung báo cáo định kỳ hằng năm: Thực hiện thường xuyên (từ tháng 10/2026).

+ *Sản phẩm đầu ra:* Các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Thành phố Hồ Chí Minh, các báo cáo theo nội dung được giao.

+ *Chế độ báo cáo nội bộ Thành phố:* Các sở, ban, ngành Thành phố định kỳ báo cáo tiến độ trước ngày 25 hằng tháng và ngày 25 của tháng cuối quý về Sở Tư pháp. Sở Tư pháp tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố trước ngày 30 hằng tháng và ngày 30 của tháng cuối quý.

b) Kiểm tra việc tổ chức thi hành Luật

- *Nội dung:* Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các sở, ngành theo dõi thi hành Luật Phát triển đô thị, tổ chức kiểm tra việc tổ chức thi hành Luật Phát triển đô thị và các văn bản thi hành Luật Phát triển đô thị.

- *Phân công thực hiện:* Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố tổ chức kiểm tra.

- *Thời gian thực hiện:* Hằng năm hoặc đột xuất

- *Sản phẩm đầu ra:* Báo cáo kết quả kiểm tra việc tổ chức thi hành Luật.

III. KINH PHÍ BẢO ĐẢM

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước hằng năm của Thành phố theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố: Chỉ đạo các Ban của Hội đồng nhân dân Thành phố phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân Thành phố và các sở, ngành trong quá trình thẩm tra, trình thông qua các dự thảo Nghị quyết; rà soát, đề xuất sửa đổi các quy định về tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng nhân dân các cấp bảo đảm phù hợp với Luật.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố và các tổ chức thành viên của Mặt trận: Tổ chức phổ biến pháp luật về phát triển đô thị cho hội viên, đoàn viên; vận động Nhân dân chấp hành pháp luật; phối hợp với cơ quan nhà nước tổ chức phổ biến pháp luật cho Nhân dân; tham gia giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về phát triển đô thị.

3. Thủ trưởng các sở, ban, ngành Thành phố

Thủ trưởng các sở, ban, ngành Thành phố có trách nhiệm trực tiếp chỉ đạo, đôn đốc và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này bảo đảm đúng lộ trình và quy định pháp luật.

Định kỳ ngày 25 hằng tháng và ngày 25 của tháng cuối quý gửi báo cáo tiến độ về Sở Tư pháp để tổng hợp.

4. Sở Tư pháp

Sở Tư pháp theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các sở, ban, ngành Thành phố trong việc xây dựng văn bản thi hành Luật Phát triển đô thị; định kỳ hằng năm tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tư pháp và Hội đồng nhân dân Thành phố kết quả thực hiện Kế hoạch này.

Tổng hợp kết quả rà soát văn bản quy phạm pháp luật gửi Bộ Tư pháp trước ngày 30 tháng 10 năm 2026; định kỳ tổng hợp báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố trước ngày 30 hằng tháng và ngày 30 của tháng cuối quý hoặc đột xuất báo cáo tiến độ kết quả thực hiện nhiệm vụ tại Kế hoạch này cho Chủ tịch Ủy ban

nhân dân Thành phố (trên cơ sở tổng hợp báo cáo của các sở, ban, ngành) để kịp thời xem xét chỉ đạo.

5. Sở Tài chính

Bố trí ngân sách đảm bảo cho việc tổ chức thực hiện xây dựng thi hành Luật theo Kế hoạch này; chủ trì, phối hợp Sở Tư pháp xử lý các vấn đề phát sinh liên quan kinh phí thực hiện Kế hoạch.

6. Sở Nội vụ

Hướng dẫn các sở, ban, ngành Thành phố và Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức thực hiện các quy định của Luật liên quan công tác tổ chức bộ máy, lĩnh vực nội vụ, đảm bảo nguồn nhân lực phù hợp để triển khai thi Luật Phát triển đô thị.

Kịp thời theo dõi, đôn đốc trách nhiệm người đứng đầu các Sở, ban, ngành trong thực thi Kế hoạch này; rà soát, tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố khen thưởng động viên các đơn vị thực hiện vượt và đạt kế hoạch đề ra; xem xét phê bình và không xét thi đua đối với đơn vị chậm tiến độ hoặc không hoàn thành nhiệm vụ.

7. Ủy ban nhân dân cấp xã

Tổ chức triển khai thi hành Luật trên địa bàn theo nhiệm vụ được phân công; thường xuyên nắm bắt dư luận, tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân để phản ánh kịp thời về Sở Tư pháp tổng hợp.

Trên đây là Kế hoạch sửa đổi, bổ sung Kế hoạch số 475/KH-UBND ngày 25 tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố về triển khai thi hành Luật Phát triển đô thị. Yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố (qua Sở Tư pháp tổng hợp) để xem xét, chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- TTUB: CT, các PCT;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam Thành phố;
- Các sở, ban, ngành Thành phố;
- VPUB: CVP, các PCVP;
- Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu;
- Lưu: VT, P.NCPC (Kh).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Mạnh Cường